

Số: 999/2022/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 01 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1443/2022/TLST – VHNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phạm Hoàn H, sinh năm 1989;

+ Bà Lê Thị Trà M, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Tổ 6, khu phố T, phường Ph, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà M chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ph, thành phố Biên Hoà (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 130/2013 ngày 03/5/2013), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể giải quyết được. Nay ông H và bà M xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: 02 con chung là Phạm Lê Phi L, sinh ngày 11/10/2014 và Phạm Lê Phi V, 26/11/2018. Ly hôn ông H và bà M thỏa thuận giao cả 02 con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà M không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: H và bà M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông H và bà M khai không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ-ST: Ông Phạm Hoàn H và bà Lê Thị Trà M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hoàn H và bà Lê Thị Trà M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ly hôn ông H và bà M thỏa thuận giao cả 02 con chung là Phạm Lê Phi L, sinh ngày 11/10/2014 và Phạm Lê Phi V, 26/11/2018 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà M không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: H và bà M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Phạm Hoàn H và bà Lê Thị Trà M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0002698 ngày 12/5/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND Tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS Tp. Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường Ph, TP. Biên Hoà (1)
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP (3).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng

